

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG
BỘ MÔN NGÂN HÀNG

-----***-----

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
QUẢN TRỊ RỦI RO NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Ngành: Tài chính - Ngân hàng
Chuyên ngành đào tạo: Ngân hàng

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần:

Tiếng Việt: QUẢN TRỊ RỦI RO NHTM

Tiếng Anh: COMMERCIAL BANK MANAGEMENT

Mã học phần: DTN.01.17

Số tín chỉ: 02

Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: Tổng số giờ: 96 tiết

+ Lý thuyết, bài tập:	22
+ Thảo luận:	12
+ Kiểm tra:	2
+ Tự học:	60

Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Ngân hàng, Khoa Tài chính-Ngân hàng
Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: ThS. Vũ Thị Thúy Hương

Chức danh: Trưởng. Bộ môn

Thông tin liên hệ: ĐT: 0982070766; Email: huongvtt@fbu.edu.vn

2) Họ và tên: ThS. Hoàng Hồng Hạnh

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0943157062; Email: hoanghonghanh@fbu.edu.vn

3) Họ và tên: ThS. Phạm Thị Hồng Nhung

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0975522885; Email: nhungpth@fbu.edu.vn

2. Học phần tiên quyết:

Nghiệp vụ Ngân hàng Thương mại 1, Nghiệp vụ Ngân hàng Thương mại 2.

3. Mục tiêu của học phần:

3.1 Mục tiêu chung:

Học phần nhằm cung cấp cho người học những kiến thức tổng quát về Quản trị rủi ro Ngân hàng thương mại: Các loại rủi ro NHTM, Quy trình Quản trị rủi ro của NHTM, Quản trị rủi ro tín dụng, quản trị rủi ro hoạt động của NHTM và TCTD khác.

3.2 Mục tiêu cụ thể

Trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về Quản trị rủi ro Ngân hàng thương mại: Các loại rủi ro NHTM, Quy trình Quản trị rủi ro của NHTM, Quản trị rủi ro tín dụng, quản trị rủi ro hoạt động của NHTM

Giúp cho sinh viên kỹ năng đo lường rủi ro tín dụng, đo lường rủi ro tín dụng của Ngân hàng, đo lường rủi ro của khách hàng.

Giúp cho người học kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; kỹ năng giao tiếp

Người học thể hiện năng lực tự chủ, tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm, có tự định hướng, bảo vệ quan điểm, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên

4. Chuẩn đầu ra của học phần - CLO (Course Learning Outcomes)

4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

CLO1: Trình bày được các kiến thức cơ bản rủi ro và quản trị rủi ro NHTM: rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, nhận biết rủi ro, đo lường rủi ro, các biện pháp ứng phó với rủi ro và kiểm soát rủi ro của NHTM.

CLO2: Vận dụng được các kiến thức về quản trị rủi ro vào quản trị công việc tại các vị trí cán bộ QHKH, GDV tại các NHTM

CLO3: Tính toán được các chỉ số đo lường rủi ro tín dụng tại các NHTM

CLO4: Rèn luyện cho người học kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, kỹ năng giao

CLO5: Phát triển được năng lực tự chủ, tự định hướng, ý thức tuân thủ pháp luật, có khả năng tự học, tự nghiên cứu, thích nghi với sự thay đổi của môi trường làm việc

4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10
CLO 1				M						
CLO 2				H						
CLO 3					H					
CLO 4							M	M		
CLO 5										M

TỔNG HỢP TOÀN BỘ HỌC PHẦN				H	H		M	M		M
--	--	--	--	---	---	--	---	---	--	---

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Thuyết giảng	M	M	M	L	L
Học theo nhóm	M	M	M	H	H
Lớp học đảo ngược	H	H	H	M	M
Thảo luận	H	H	M	H	L
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu	M	M		M	H
Phát vấn (hỏi đáp)	H	M		M	L
Tình huống	M	H	H	M	M

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

Hình thức đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Chuyên cần (tham gia đủ 100% số buổi)					H
Hoạt động cá nhân tại lớp (phát biểu, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV)				M	H
Hoạt động cá nhân tại nhà (tự học ở nhà theo y/c của gv, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập về nhà, viết chuyên đề)	L	L	L	M	H
Hoạt động nhóm (chuẩn bị bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình, phát biểu bảo vệ ý kiến của nhóm tại lớp)	M	M	M	H	H
Thực hành (Chữa bài tập)	H	H	H		

Kiểm tra giữa kỳ (tự luận/ trắc nghiệm)	H	H	H		
Kiểm tra cuối kỳ (tự luận/ trắc nghiệm)					H

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

5. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp
- Chuẩn bị bài tập thảo luận cá nhân, nhóm được giao.
- Tham gia hai bài kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần.

6. Học liệu:

6.1. Tài liệu bắt buộc:

[1] Giáo trình Ngân hàng thương mại (2014)-PGS.TS. Phan Thị Thu Hà (Trường ĐH Kinh tế quốc dân)-NXB ĐH Kinh tế quốc dân

6.2. Tài liệu tham khảo:

[1]. Giáo trình nội bộ FBU Quản trị Ngân hàng thương mại (2015)- TS Trần Thị Phùng và ThS. Nguyễn Quang Trung (Trường ĐH Tài chính- Ngân hàng Hà Nội)

[2] Peter Rose , Quản trị Ngân hàng thương mại, Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội, 2004.

[3] Hiệp ước Basel 2 về rủi ro tín dụng

[4].Luật các tổ chức tín dụng, 2010 và sửa đổi

Các văn bản, quy định của NHNN ban hành liên quan đến Quản trị rủi ro của NHTM,

[5]. Webservice của các Ngân hàng thương mại.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Rủi ro, các loại rủi ro NHTM, sự cần thiết phải quản trị rủi ro NHTM. Quy trình quản trị rủi ro NHTM: Trang bị cho SV những kiến thức về Quản trị rủi ro tín dụng, quản trị rủi ro hoạt động của NHTM.

8. Kế hoạch giảng dạy:

Buổi	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)	CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
------	--------------------	----------------	------	---------------	---------------

đạy		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
Bài 1	<p>Giới thiệu Học phần, Chia nhóm</p> <p>Giới thiệu Học phần, chia nhóm</p> <p>Chương 1: TỔNG QUAN QUẢN TRỊ RỦI RO NHTM</p> <p>1.1 Khái niệm và phân loại</p> <p>1.1.1 Khái niệm rủi ro và rủi ro NHTM</p> <p>1.1.2. Phân loại rủi ro NHTM</p>	2	1	6		<p>CLO1</p> <p>CLO5</p>	<p>-GV giới thiệu môn học: mục tiêu, vị trí vai trò của môn học, CDR, phương pháp dạy và học, PP KTĐG, nhiệm vụ của SV và các quy định khác của môn học</p> <p>- Chia nhóm SV</p> <p>- Thảo luận các loại rủi ro NHTM</p> <p>- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p>* Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học bằng các câu hỏi định hướng và hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <p>- Nghe giảng</p> <p>-Thực hiện việc chia nhóm</p> <p>-Trả lời các câu hỏi của GV</p> <p>-Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</p> <p>* Học ở nhà</p> <p>- Ôn lại nội dung đã học trên lớp</p> <p>- Đọc giáo trình: Chương 8 – Mục 8.1 và các tài liệu tham khảo khác</p> <p>- Các nhóm làm bài tập nhóm theo câu hỏi đã giao</p> <p>Tìm các sự kiện rủi ro NHTM đã xảy ra ở VN và trên TG</p>
Bài 2	<p>Chương 1: Tổng quan về quản trị rủi ro của NHTM (Tiếp)</p> <p>1.2.Sự cần thiết phải quản trị rủi ro NHTM</p> <p>1.2.1 Sự cần thiết</p> <p>1.2.2 Các mức độ phát triển của QTRR</p> <p>1.4 Quy trình quản trị rủi ro NHTM</p> <p>1.4.1 Nhận biết rủi ro</p>	2	1	7		<p>CLO1</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<p>- SV và các nhóm trình bày nội dung đã chuẩn bị</p> <p>- Các nhóm thảo luận Sự cần thiết phải quản trị rủi ro, các hậu quả của RR</p> <p>- Đặt các câu hỏi SV trả lời</p> <p>- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <p>- Nghe giảng</p> <p>-Trả lời các câu hỏi của GV</p> <p>-Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</p> <p>* Học ở nhà</p> <p>- Ôn lại nội dung đã học trên lớp</p> <p>- Đọc Giáo trình- Mục 8.2 tài liệu tham khảo khác để trả lời các câu</p>

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
							* Cuối buổi: Đưa và hướng dẫn các nội dung tự học - Giao và hướng dẫn bài tập nhóm cho các nhóm	hỏi GV đã đưa - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV
Bài 3	<p>Chương 1: Tổng quan về quản trị rủi ro của NHTM (Tiếp)</p> <p>1.4.2 Đo lường rủi ro 1.4.3 Ứng phó rủi ro 1.4.4 Kiểm soát rủi ro 1.4.5 Xử lý rủi ro còn sót lại</p> <p>Tổng kết chương 1 Bài kiểm tra ngắn (25ph)</p>	2	1	6		<p>CLO1 - Tổ chức thảo luận: SV thuyết trình và phản biện giữa các nhóm về các biện pháp ứng phó với rủi ro</p> <p>CLO2 - Đánh giá, nhận xét nội dung trình bày và kỹ năng trình bày của các nhóm</p> <p>CLO3 - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng</p> <p>CLO4 * Cuối buổi: Đưa và hướng dẫn các nội dung tự học</p> <p>CLO5</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <p>- Trả lời câu hỏi bài cũ</p> <p>- Thuyết trình và phản biện các nhóm khác</p> <p>- Nghe giảng</p> <p>-Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</p> <p>* Học ở nhà</p> <p>- Ôn lại nội dung đã học trên lớp</p> <p>- Đọc giáo trình: Chương 9- Mục 9.1 và đọc các tài liệu tham khảo để trả lời các câu hỏi GV đã đưa</p>	
Bài 4	<p>Chương 2: Quản trị rủi ro tín dụng của NHTM</p> <p>2.1 Khái quát về rủi ro tín dụng 2.2 Mô hình quản trị rủi ro tín dụng 2.2.1 Mô hình tập trung 2.2.2 Mô hình phân</p>	2	1	6		<p>CLO1 - Các nhóm thuyết trình bài làm của nhóm</p> <p>CLO2 - Thảo luận về ảnh hưởng của RRTD và các mô hình quản trị rủi ro TD.</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4 - Đánh giá, nhận xét</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <p>- SV chữa bài tập</p> <p>- Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị</p> <p>- Nghe giảng</p> <p>-Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan</p>	

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
	tán					CLO5	bài làm của SV - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học : Các câu hỏi định hướng Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	* Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình: Chương 9- Mục 9.2 - Thực hiện các công việc theo hướng dẫn GV
Bài 5	Chương 2: Quản trị rủi ro tín dụng của NHTM(tiếp) 2.2 Quy trình quản trị rủi ro tín dụng của NHTM 2.2.1 Nhận biết rủi ro tín dụng	0	3	6		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Các nhóm thuyết trình bài làm của nhóm - Thảo luận về các dấu hiệu và nguyên nhân rủi ro tín dụng - Đánh giá, nhận xét bài làm của SV * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học : Các câu hỏi định hướng Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	* Học trên lớp: - SV chữa bài tập - Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình: Chương 9- Mục 9.2
Bài 6	Chương 2: Quản trị rủi ro tín dụng của NHTM(tiếp) 2.2.2 Đo lường rủi ro tín dụng 2.2.2.1 Đo lường theo các chỉ tiêu phản ánh	2	1	6		CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Các nhóm thuyết trình bài làm của nhóm - Thảo luận về các chỉ tiêu phản ánh rủi ro tín dụng - Đánh giá, nhận xét	* Học trên lớp: - Tham gia thuyết trình, thảo luận nhóm - Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị - Nghe giảng

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
	2.2.2.2 Đo lường rủi ro tín dụng theo khách hàng					CLO5	bài làm của SV - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học : - Giao bài tập cho SV Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	-Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình: Chương 9- Mục 9.2 - Làm bài tập về nhà được giao
Bài 7	Chương 2: Quản trị rủi ro tín dụng của NHTM(tiếp) Chữa bài tập Kiểm tra bài số 1	2	1	6	1	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Chữa bài tập cho SV - Thảo luận về các biện pháp ứng phó rủi ro tín dụng - Đánh giá, nhận xét bài làm của SV - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học : - Giao bài tập cho SV Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	Học trên lớp: - SV chữa bài tập - Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình: Chương 9- Mục 9.2 - Làm bài tập về nhà được giao
Bài 8	Chương 2: Quản trị rủi ro tín dụng của NHTM(tiếp) 2.2.3 Các biện pháp ứng phó rủi ro tín dụng 2.2.4 Kiểm tra và giám sát rủi ro tín dụng	3	0	6	1	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	- Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng - Cho SV kiểm tra * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học : - Giao bài tập cho SV	*Học trên lớp: - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan - Làm bài kiểm tra * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
	2.2.5 Xử lý rủi ro còn sót lại Tổng kết chương 2					CLO5	Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm	<p>học trên lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm bài tập về nhà - Đọc giáo trình: Chương 13- Mục 13.1 và các tài liệu khác để trả lời các câu hỏi GV đã đưa <p>Các nhóm tìm các sự kiện Rủi ro hoạt động của các NHTM</p>
Bài 9	<p>CHƯƠNG 3: Quản trị rủi ro hoạt động của NHTM</p> <p>3.1 Sự cần thiết phải quản trị rủi ro hoạt động của NHTM</p> <p>3.2 Quy trình quản trị rủi ro hoạt động</p> <p>3.2.1 Nhận biết rủi ro hoạt động</p>	2	1	6		<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm thuyết trình bài làm của nhóm - Thảo luận về sự cần thiết phải quản trị rủi ro hoạt động, các ví dụ về rủi ro hoạt động trong thời gian qua - Đánh giá, nhận xét bài làm của SV - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng <p>* Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học : Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm</p>	<p>*Học trên lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia thuyết trình, thảo luận nhóm - Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan <p>* Học ở nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn lại nội dung đã học trên lớp - Đọc giáo trình: Chương 13- Mục 13.2 và các tài liệu khác để trả lời các câu hỏi GV đã đưa
Bài 10	<p>CHƯƠNG 3: Quản trị rủi ro hoạt động của NHTM</p> <p>3.2.2 Đo lường rủi ro hoạt động</p>	2	1	5		<p>CLO1</p> <p>CLO2</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm thuyết trình bài làm của nhóm - Thảo luận về các 	<p>*Học trên lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia thuyết trình, thảo luận nhóm - Trả lời câu hỏi GV

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
	3.2.3 Ứng phó với rủi ro hoạt động					CLO3 CLO4 CLO5	<ul style="list-style-type: none"> biện pháp ứng phó với rủi ro hoạt động NHTM - Đánh giá, nhận xét bài làm của SV - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học : Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> về nội dung bài đã chuẩn bị - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp
Bài 11	CHƯƠNG 3: Quản trị rủi ro hoạt động của NHTM 3.2.4 Kiểm tra và Giám sát rủi ro hoạt động 3.2.5 Xử lý rủi ro còn sót lại Tổng kết chương 3 Bài kiểm tra ngắn (25ph)	3	0	4		CLO1 CLO2 CLO3 CLO5	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra bài cũ - Đặt câu hỏi cho SV - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng * Cuối buổi: Đưa các nội dung tự học : Hướng dẫn SV tự học và làm bài tập nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> *Học trên lớp: - Trả lời câu hỏi GV - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan * Học ở nhà - Ôn lại nội dung đã học trên lớp
Bài 12	CHƯƠNG 4: Quản trị rủi ro thị trường NHTM 4.1 Quản trị ngoại hối 4.2 Quản trị rủi ro lãi suất Thông báo điểm cho SV Tổng kết học phần	2	1	7		CLO1 CLO4 CLO5	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm thuyết trình bài làm của nhóm - Thảo luận về rủi ro lãi suất và rủi ro ngoại hối NHTM - Giảng bài kết hợp với trình chiếu Slide bài giảng Tổng kết học phần 	<ul style="list-style-type: none"> *Học trên lớp: - Tham gia thuyết trình, thảo luận nhóm - Trả lời câu hỏi GV về nội dung bài đã chuẩn bị - Nghe giảng -Đặt các câu hỏi các vấn đề liên quan * Học ở nhà:

Buổi dạy	Nội dung giảng dạy	Số giờ (tiết)				CLOs	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		(LT / BT,	T. luận	Tự học	K. tra			
								Ôn tập các nội dung đã học
	Tổng số giờ học	22	12	60	2		96 tiết	
	Tổng số giờ chuẩn	22	6		2		30 tiết	

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:
- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): Projector, Micro; giấy Ao, Flip Chart, bút dạ

10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

10.1.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra – đánh giá thường xuyên và kiểm tra – đánh giá định kỳ.

10.1.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
1. Chuyên cần (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)	10%	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học. • Sinh viên tích cực phát biểu. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.

2. Viết bài theo chủ đề (kiểm tra định kỳ: 1-2 bài)	10 %	Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên làm việc độc lập. Sinh viên sẽ viết các bài theo các chủ đề đã học (khoảng 3-4 chủ đề). Điểm của sinh viên sẽ được đánh giá là điểm trung bình cộng của các bài viết. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức, phát triển kỹ năng phân tích, kỹ năng trình bày vấn đề bằng văn bản, kỹ năng lập luận.
3. Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp)	20%	Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Ghi nhớ kiến thức đã học. Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ.
4. Thi hết học phần (tự luận)	60%	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên nghiên cứu kỹ các mục tiêu của bài tập cần đạt. Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập phân tích tình huống. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu. Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.

10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá:

- Rubric đánh giá chuyên cần*

Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức chất lượng					Điểm
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Đạt, song cần cải thiện	Không đạt	
		10-8,5	8,4-7,0	6,9-5,5	5,4-4,0	4,0-0,0	
Mức độ tham dự theo TKB	50	Tham dự trên lớp đạt trên 90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 85-90% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80-85% số tiết học	Tham dự trên lớp đạt 80% số tiết học	Tham dự trên lớp dưới 80% số tiết học	
Mức độ tham gia	50	Nhiệt tình trao đổi,	Có trao đổi, phát	Có trao đổi, phát	Không trao đổi, phát	Không trao đổi, phát	

các hoạt động học tập	phát biểu, trả lời từ 2 câu hỏi, chữa ít nhất 1 bài tập	biểu, trả lời từ 2 câu hỏi	biểu, trả lời 1 câu hỏi	biểu, trả lời câu hỏi, chữa bài tập	biểu, trả lời câu hỏi, chữa bài tập	
-----------------------	---	----------------------------	-------------------------	-------------------------------------	-------------------------------------	--

• *Rubric đánh giá bài tập nhóm*

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Mô tả mức chất lượng				
		Giỏi	Khá	Trung bình	TB yếu	Kém
		8,5 – 10	7 – 8,4	5,5 – 6,9	4,0 – 5,4	< 4,0
1. Hình thức báo cáo	10%	Bố cục hợp lý, đúng quy cách trình chiếu, logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, đúng quy cách trình chiếu, khá logic	Bố cục khá hợp lý, rõ, chưa đúng quy cách trình chiếu	Bố cục thiếu hợp lý, chữ nhỏ	Trình bày cầu thả, đơn điệu
2. Nội dung báo cáo	30%	Trình bày \geq 85% nội dung yêu cầu về chủ đề, có thêm các nội dung liên quan đóng góp vào việc mở rộng kiến thức	Trình bày khá đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề, 70% - < 85% tổng số nội dung yêu cầu	Trình bày 55% - < 70% tổng số nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày trên 40% - < 55% tổng số nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày nội dung không liên quan hay nội dung quá sơ sài, không cung cấp được thông tin cần thiết
3. Kỹ năng trình bày	20%	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	Nói rõ, tự tin, thuyết phục nhưng ít giao lưu người nghe	Nói rõ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng ít thuyết phục	Nói nhỏ, khá tự tin, có giao lưu người nghe nhưng không thuyết phục	Không thuyết phục, không giao lưu với người nghe
4. Trả lời câu hỏi	10%	Trả lời được \geq 85% các câu hỏi	Trả lời khá đầy đủ, 70% đến < 85% câu hỏi	Trả lời được trên 55% đến < 70% câu	Trả lời được 40% - < 55% câu hỏi	Không trả lời được câu hỏi nào

				hỏi		
5. Làm việc nhóm (sự đóng góp của các thành viên)	30%	Có phân chia nhiệm vụ rõ ràng và phân chia các phần báo cáo giữa các thành viên. Thể hiện sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm rõ ràng.	Có một số thành viên báo cáo và phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có một số thành viên báo cáo và chưa phân công rõ đóng góp của từng thành viên	Có sự phân công công việc chuẩn bị khá rõ cho báo cáo nhưng chỉ có một thành viên báo cáo	Chỉ một thành viên báo cáo

• *Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi hết học phần tự luận)*

Mức chất lượng	Điểm	Mô tả mức chất lượng	Ghi chú
Xuất sắc	9-10	Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý). Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic. Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Không có lỗi chính tả.	
Khá – Giỏi	7-8	Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Còn lỗi chính tả.	
Trung bình	5-6	Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. Không phân tích. Trình bày không rõ ý, chưa logic. Còn lỗi chính tả.	
Yếu	3-4	Trả lời sai, lạc đề, hoặc phân trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi. Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%. Không hiểu câu hỏi.	

		Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi). Nhiều lỗi chính tả.	
Kém	0-2	Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20%. Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung. Không hiểu câu hỏi. Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi). Diễn đạt không rõ ý. Nhiều lỗi chính tả.	

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2019

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người soạn đề cương

PGS.TS. Nguyễn Thị Liên

Th.S. Vũ Thị Thúy Hương

Th.S. Vũ Thị Thúy Hương